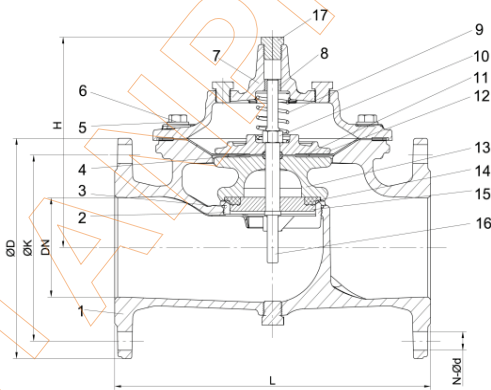
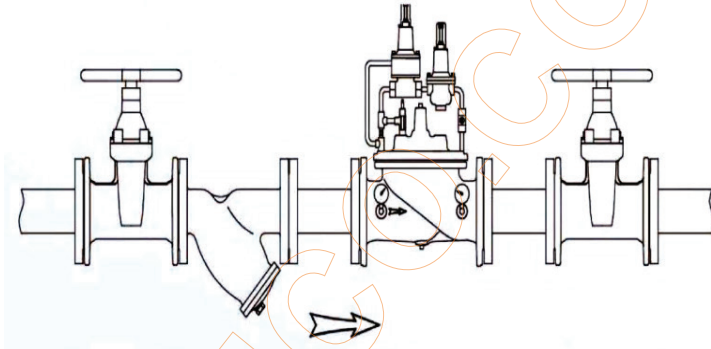




## VAN GIẢM ÁP



## THÔNG SỐ KỸ THUẬT

### THÔNG SỐ - KÍCH THƯỚC - PN16

DN	L	φD	φK	H	N-φd
50	230	165	125	139	4-φ19
65	290	185	145	159	4-φ19
80	310	200	160	179	8-φ19
100	350	220	180	214	8-φ19
125	350	250	210	214	8-φ19
150	480	285	240	333	8-φ23
200	600	340	295	407	8/12-φ23
250	730	395/405	350/355	476	12-φ23/12-φ28
300	850	445/460	400/410	526	12-φ23/12-φ28
350	850	505/520	460/470	526	16-φ23/16-φ28
400	1100	550/580	515/525	710	16-φ28/16-φ31
500	1250	715/715	620/650	822	20-φ28/20-φ34

1. Tiêu chuẩn thiết kế : EN 1074
2. Tiêu chuẩn thử nghiệm : EN 12266
3. Sơn phủ Epoxy RAL5005
4. Nhiệt độ làm việc : 0°C - 80°C

-Van giảm áp là một chủng loại van lắp trên đường ống có tác dụng giảm áp lực thấp hơn so với áp lực ở đầu vào của van. Thông qua cơ cấu lò xo van giảm áp sẽ duy trì áp lực đầu ra ở một giá trị cố định ( có sai số )

-Van giảm áp hiện nay như chúng tôi đã nói, được sử dụng nhiều nhất trong các chung cư cao tầng, trong hệ thống mạng cấp nước sạch, hệ thống phòng cháy chữa cháy, các hệ thống công nghiệp cần có van điều áp để các thiết bị máy móc hoạt động tối ưu nhất. Nếu không được lắp đặt van giảm áp thì áp lực trên hệ thống sẽ rất lớn. Điều này sẽ phá hỏng các thiết bị trên đường ống như: Bình nóng lạnh, thiết bị vệ sinh, thiết bị lọc ...

## VẬT LIỆU TIÊU CHUẨN CỦA CÁC BỘ PHẬN CHÍNH

SỐ	BỘ PHẬN	VẬT LIỆU	TIÊU CHUẨN
1	Thân	Gang GGG50	GJS 500-7
2	Đĩa van	Inox chịu lực	AISI 304
3	Vòng đệm	Cao su NBR	NBR
4	Vòng đệm	Cao su NBR	NBR
5	Bu lông	Thép không gỉ	A2-70
6	Vòng đệm tròn	Thép không gỉ	A2
7	Nắp van	Gang dẻo GGG50	GJS 500-7
8	Vòng định vị trục	Đồng chịu lực	C37710
9	Lò xo	Thép không gỉ	AISI 304
10	Đai ốc	Thép không gỉ	A2
11	Đai ngăn chịu lực	Cao su EPDM + Nylon	EPDM+Nylon Fabric
12	Đĩa nén trên	Gang dẻo GGG50	GJS 500-7
13	Đĩa nén dưới	Gang dẻo GGG50	GJS 500-7
14	Đệm đĩa nén	Cao su EPDM	EPDM
15	Đĩa nén cố định	Thép không gỉ	AISI 304
16	Trục điều chỉnh	Thép không gỉ	AISI 304
17	Nút	Thép không gỉ	AISI 304

